

Số: 425/BC-UBND

Tân Triều, ngày 06 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO
CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị Định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 Thông tư Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị Định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch KT-XH và dự toán NSNN năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3080/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện các Nghị Quyết về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán NSNN năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định 329/QĐ-STC ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai V/v giao dự toán thu ngân sách Nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường Tân Triều về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn phường;

Thực hiện Quyết định số 2899/QĐ.UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của UBND V/v giao dự toán thu ngân sách nhà nước- chi ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn phường.

UBND phường công khai kết quả thu ngân sách Nhà nước-chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

PHẦN A: KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU NSNN- CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026: 720.994.131.707/836.020.000 đồng đạt 86% tổng thu NSNN

a. Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 thu NSNN 543.321.001.959/661.219.000.000 đồng đạt 82% so dự toán pháp lệnh Tỉnh giao và đạt 82% so với Nghị Quyết HĐND phường giao;

- Thu từ khu vực DNNN do TW quản lý: 87.550.259 đồng
- Thu từ DNNN do ĐP quản lý: 180.672.067 đồng
- Thu từ DN có vốn ĐT nước ngoài: 535.526.758 đồng
- Thu từ khu vực CTN NQD: 195.901.852.107/337.000.000.000 đồng đạt 58 % so DT năm

- Thuế TNCN thực hiện: 68.193.161.922/61.000.000.000 đồng đạt 112% so DT năm.

- Thu Lệ phí trước bạ thực hiện: 15.083.308.441/39.000.000.000 đồng đạt 39% so DT năm.

- Thuế bảo vệ môi trường: 42.120.000 đồng

- Thu phí, lệ phí thực hiện: 1.010.834.186/900.000.000 đồng, đạt 112% so DT năm.

- Thuế SDD phi NN: 4.552.530.974/9.000.000.000 đồng đạt 51% so DT năm.

- Tiền thuê đất: 0/5.829.000.000 đồng đạt 0% so với dự toán giao

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 1.037.618.341 đồng

- Thu tiền sử dụng đất: 248.084.217.296/200.000.000 đồng đạt 124% so DT năm.

- Thu khác ngân sách: 8.611.609.608/8.400.000.000 đồng đạt 103% so DT năm. Chỉ tiêu này thu vượt là do thu phạt vi phạm hành chính, phạt, thuế...

b. Thu chuyển giao ngân sách: 100.152.707.116 đồng

c. Thu chuyển nguồn: 56.311.232.395 đồng

d. Các khoản huy động, đóng góp: 261.716.663 đồng

e. Thu từ hoạt động xổ số: 14.306 đồng

f. Thu kết dư: 20.947.459.268 đồng

II. Chi Ngân sách địa phương: Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm: 197.075.185.798/593.247.000.000 đồng đạt 33% so dự toán Tỉnh giao và đạt 31% so dự toán HĐND phường giao.

1. Chi đầu tư XD CB: Thực hiện 13.535.445.808/213.182.000.000 đồng, đạt 6% so KH tỉnh giao và đạt 6% so dự toán HĐND phường giao

b. Chi thường xuyên: 183.539.739.990/367.295.000.000 đồng đạt 50% so KH tỉnh giao và đạt 45% so dự toán HĐND phường giao.

Trong đó:

+ Chi Quốc phòng: 4.427.516.822/10.215.000.000 đồng đạt 43% so KH tỉnh giao và đạt 43% so dự toán HĐND phường giao.

+ Chi An ninh: 3.173.423.207/6.967.000.000 đồng đạt 46% so KH tỉnh giao và đạt 44% so dự toán HĐND phường giao.

- + Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 96.791.125.797/219.000.000.000 đồng đạt 44%
- + Chi sự nghiệp Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 0/5.840.000.000 đồng đạt 0% so KH tỉnh giao và đạt 0 % so dự toán HĐND phường giao.
- + Chi sự nghiệp Y tế: 3.423.869.516/300.000.000 đồng đạt 1.141% so KH tỉnh giao và đạt 36 % so dự toán HĐND phường giao.
- + Chi sự nghiệp VH-TT: 296.134.000/600.000.000 đồng đạt 49% so KH tỉnh giao và đạt 49 % so dự toán HĐND phường giao.
- + Chi sự nghiệp TD-TT: 113.328.400/450.000.000 đồng đạt 25% so KH tỉnh giao và đạt 25% so dự toán HĐND phường giao.
- + Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: 8.856.560/300.000.000 đồng đạt 3 % so KH tỉnh giao và đạt 3 % so dự toán HĐND phường giao.
- + Chi sự nghiệp BVMT: 16.234.213.665/32.142.000.000 đồng đạt 51% so KH tỉnh giao và đạt 51 % so dự toán HĐND phường giao.
- + Chi sự nghiệp kinh tế: 2.641.173.218/13.855.000.000 đồng đạt 19% so KH tỉnh giao và đạt 16% so dự toán HĐND phường giao.
- + Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể: 25.235.561.251/45.399.000.000 đồng đạt 56% so KH tỉnh giao và đạt 51% so dự toán HĐND phường giao.
- + Chi đảm bảo xã hội: 31.194.537.554/30.227.000.000 đồng đạt 103% so KH tỉnh giao và đạt 55% so dự toán HĐND phường giao.
- + Chi khác ngân sách: 0/2.000.000.000 đồng đạt 0% so KH tỉnh giao và đạt 0% so dự toán HĐND phường giao.

III. Đánh giá kết quả thu NSNN - chi ngân sách địa phương năm 2026:

1. Kết quả thu NSNN 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn so với dự toán pháp lệnh tỉnh.

Kết quả thu NSNN 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn trên địa bàn đạt 86% so với dự toán pháp lệnh tỉnh giao. Tuy nhiên một số khoản thu tiến độ còn đạt thấp như: lệ phí trước bạ (39%).

Đạt được kết quả trên là nhờ sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy, HĐND phường, chỉ đạo của UBND phường cùng với nỗ lực phấn đấu của các phòng ban cơ quan đơn vị trực thuộc phường;

Hoạt động thương mại, dịch vụ, đời sống kinh doanh của các doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn phường tiếp tục duy trì tăng trưởng đóng góp lớn vào các sắc thuế chủ lực (thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân). Bên cạnh đó, do các chính sách Thuế của Nhà nước chính sách ổn định và một số chính sách hỗ trợ của địa phương tốt nên một số ngành kinh doanh chiếm tỷ trọng cao như khai thác tài nguyên, xây dựng,... duy trì hoạt động đều, tạo nguồn thu cho ngân sách.

Trong quá trình thực hiện dự toán thu ngân sách năm 2026, một số khoản thu có biến động so với dự toán được giao do các nguyên nhân:

- Tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn có sự thay đổi thay đổi địa giới hành chính khi tỉnh Đồng Nai chuyển đổi mô hình thành thành phố Đồng Nai

- Công tác quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn mặc dù đã được tăng cường, tuy nhiên vẫn gặp một số khó khăn khách quan do biến động tình hình kinh tế, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và hộ kinh doanh chưa ổn định, việc thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế theo quy định của Nhà nước cùng với sự thay đổi về địa giới hành chính và nguồn thu đã ảnh hưởng đến khả năng thực hiện dự toán thu ngân sách được giao.

- Các yếu tố liên quan đến chính sách thuế, phí, lệ phí và các quy định của Nhà nước việc thực hiện chính sách giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với nhiều nhóm hàng hóa, dịch vụ từ 10% xuống còn 8% theo Nghị quyết 204/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ đã tác động trực tiếp đến số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và kích cầu tiêu dùng. Vì vậy, một số khoản thu không đạt tiến độ dự kiến, cần điều chỉnh dự toán thu cho phù hợp với tình hình thực tế.

Do đó, việc điều chỉnh dự toán thu ngân sách là cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với khả năng thực hiện và nâng cao hiệu quả quản lý ngân sách nhà nước.

2. Kết quả thực hiện chi NSDP:

Về tổng thể chi ngân sách đạt 33% so dự toán Tỉnh giao và đạt 31% so dự toán HĐND phường giao. UBND phường chỉ đạo các cơ quan đơn vị chủ động sắp xếp lại tổ chức bộ máy, giảm biên chế, đẩy mạnh cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp, qua đó, cơ cấu lại nguồn để ưu tiên bố trí cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội.

UBND phường điều hành chi ngân sách chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm và tuân thủ đúng định mức, tiêu chuẩn quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Đảm bảo nguồn kinh phí chi trả kịp thời, đầy đủ tiền lương, các khoản phụ cấp theo mức lương cơ sở mới cho cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách tại địa phương.

Kịp thời bố trí ngân sách thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công, bảo trợ xã hội và các hoạt động văn hóa, giáo dục, quốc phòng - an ninh trên địa bàn phường.

Nhìn chung tình hình ngân sách trong năm cơ bản đáp ứng được sự cân đối giữa nhiệm vụ thu và chi, khoản chênh lệch giữa thu ngân sách được hưởng theo phân cấp và nhiệm vụ chi đã được bù đắp bằng nguồn kết dư của ngân sách phường kịp thời đáp ứng được các nhiệm vụ chính trị và các công việc phát sinh đột xuất của địa phương. Việc chi ngân sách, đảm bảo tiết kiệm và có hiệu quả.

3. Những thuận lợi khó khăn và nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác thực hiện dự toán thu chi ngân sách:

a. Những thuận lợi khó khăn

- Một số nguồn thu tuy chiếm tỷ trọng nhỏ nhưng tiến độ đạt thấp, đặc biệt là công tác thu hồi nợ đọng thuế từ các năm trước chuyển sang đối với các hộ kinh doanh nhỏ lẻ, thời vụ chưa triệt để. Việc kiểm soát và khai thác nguồn thu từ hoạt

động cho thuê nhà, cho thuê mặt bằng kinh doanh (một thế mạnh của địa bàn đô thị Tân Triều) vẫn còn gặp khó khăn, chưa quản lý hết dư địa thực tế.

- Tiến độ triển khai và giải ngân vốn đầu tư công đối với một số công trình nâng cấp, cải tạo hạ tầng kỹ thuật, đường dân sinh, nhà văn hóa tại các khu dân cư còn chậm so với kế hoạch ban đầu do vướng mắc một số thủ tục nghiệm thu và hồ sơ pháp lý.

b. Nguyên nhân của hạn chế

- Tình hình thị trường, xăng dầu, vàng và bất động sản dịch chuyển không ổn định chậm ảnh hưởng một phần đến các nguồn thu liên quan đến đất đai và các hoạt động xây dựng tư nhân trên địa bàn.

- Sự phối hợp trao đổi thông tin giữa bộ phận Tài chính - Kế toán, Hội đồng tư vấn thuế phường và các ban ngành đoàn thể đôi lúc chưa thực sự khẩn trương; công tác đôn đốc, cưỡng chế đối với các trường hợp cố tình chây bừa nợ thuế chưa quyết liệt.

- Chính sách miễn giảm khi người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến qua ứng dụng VNeID quy định tại Thông tư 26/2026/TT BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID...

PHẦN B: GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU NSNN - CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026:

I. Kế hoạch thu NSNN trên địa bàn: 187.326.425.110 đồng

Gồm:

- Thuế CTN NQD: 165.014.708.319 đồng

Trong đó :

+ Thuế GTGT: 128.690.136.005 đồng

+ Thuế tiêu thụ đặc biệt: 28.918.163 đồng

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp: 36.295.654.151 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân: 0 đồng

- Lệ phí trước bạ: 17.666.691.559 đồng

- Thuế SĐĐ phi nông nghiệp - Thuế nhà đất: 4.552.530.974 đồng

- Thu tiền sử dụng đất: 0 đồng

- Thu phí, lệ phí: 709.165.814 đồng

- Thu tiền thuê mặt đất: 300.000.000 đồng

- Thu khác ngân sách: 388.390.392 đồng

Xuất phát từ tình hình thực tế trong lĩnh vực Tài chính, ngân sách trong năm 2026; UBND phường xây dựng một số giải pháp trên lĩnh vực thu ngân sách nhà nước cụ thể để triển khai thực hiện như sau:

II. Các giải pháp thu ngân sách nhà nước

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thu, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2026 ở mức cao nhất theo Kế hoạch HĐND phường giao; theo dõi chặt chẽ tiến độ nguồn thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, tổng hợp báo cáo kịp thời kết quả thu. Qua đó, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực loại thuế còn thất thu để kịp thời đề nghị ngành thuế phối hợp tăng cường quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách.

- Đẩy mạnh việc xử lý, thu hồi để giảm nợ đọng thuế; tổ chức cưỡng chế theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp cố tình chây ỳ, chậm thanh toán nợ thuế. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, đặc biệt đối với các đơn vị có số thu lớn để xử lý nghiêm các trường hợp có dấu hiệu chiếm dụng tiền thuế.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với cải cách hành chính trong khai, nộp và hoàn thuế điện tử. Thường xuyên kiểm soát chặt chẽ, kịp thời kết quả thu ngân sách nhà nước, phân tích đánh giá từng khoản thu, sắc thuế đạt thấp, tình hình hoạt động thu của từng địa bàn để tìm biện pháp quản lý, áp dụng các biện pháp chống thất thu, khắc phục những nhược điểm trong quản lý, tăng cường công tác tuyên truyền, phấn đấu tăng thu các nguồn thu, khoản thu có tiềm năng.

- Chủ động, thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin, phối hợp với các Sở, ban ngành tăng cường công tác chống thất thu, thu hồi và xử lý nợ đọng thuế; Phối hợp, làm việc với Thuế cơ sở 3 tăng cường đôn đốc kịp thời vào NSNN các nguồn thu ở các DN do Thuế quản lý trên địa bàn

- Đẩy nhanh các dự án tạo vốn từ quỹ đất; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công để huy động nguồn thu thuế từ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này vào NSNN.

III. Các giải pháp chi ngân sách địa phương

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm và năng lực điều hành của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chấp hành quản lý ngân sách; thực hiện kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước.

- Các công trình đầu tư xây dựng cơ bản sẽ được giám sát chặt chẽ từ khâu lập kế hoạch, phân bổ vốn, đến tiến độ thi công và quyết toán, nhằm vừa đảm bảo chất lượng, vừa tránh lãng phí nguồn lực. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, đảm bảo việc sử dụng vốn ngân sách có hiệu quả.

- Chỉ đạo các Chủ đầu tư chú trọng đúng mức công tác giám sát tiến độ, chất lượng thi công phải kiên quyết xử phạt các đơn vị thi công chậm tiến độ, đơn vị tư vấn nếu có sai phạm trong trình tự thủ tục về XD CB.

- Đối với dự toán chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất trong quá trình điều hành ngân sách căn cứ vào tiến độ thực hiện thu thực tế để phân bổ dự toán. Trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời nguồn thu NSĐP không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến

độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn này.

- Các các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước lập dự toán chi thường xuyên đúng tính chất nguồn kinh phí, triệt để tiết kiệm, cắt giảm các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị; hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, tiếp khách, đi công tác trong và ngoài nước và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác. Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ.

- Đối với nội dung mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo nâng cấp mở rộng xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định tại Nghị định 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.

- Triệt để tiết kiệm chi cho bộ máy quản lý nhà nước, sự nghiệp công nhằm đảm bảo nguồn lực thực hiện các chế độ bảo hiểm bắt buộc, các chính sách an sinh xã hội. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; rà soát, phát hiện các khó khăn vướng mắc, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án; điều chuyển kế hoạch vốn trong phạm vi tổng số kế hoạch vốn năm 2026 được giao từ các dự án không hiệu quả, chậm giải ngân sang sự án có tiến độ giải ngân tốt, hiệu quả nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

- Về chi ngân sách tiếp tục duy trì nguyên tắc cân đối và ưu tiên những lĩnh vực trọng yếu, đảm bảo an sinh xã hội, chi thường xuyên, giáo dục – đào tạo, y tế, an ninh – trật tự. UBND phường cũng sẽ điều chỉnh tiến độ các khoản chi chưa cấp thiết, kết hợp tiết kiệm và huy động nguồn xã hội hóa khi cần, nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng ngân sách.

- Phối hợp với Kho bạc nhà nước các cấp tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu đã quy định.

VI. Giải pháp điều hành ngân sách

- Điều hành chi ngân sách nghiêm ngặt trong phạm vi dự toán được duyệt hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán, sắp xếp nhiệm vụ chi phù hợp với dự toán được giao, trừ trường hợp thật sự cần thiết, cấp bách và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chủ động rà soát lồng ghép các nhiệm vụ chi, giảm bớt sự trùng lặp chồng chéo.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm chi thường xuyên đối với các khoản chi hội nghị, tiếp khách, khánh tiết, văn phòng phẩm, điện, xăng dầu tại cơ quan Ủy ban theo Nghị quyết 135/NQ-CP; Tập trung lồng ghép các hoạt động, phong trào có cùng nội dung để tối ưu hóa nguồn ngân sách. Ưu tiên tuyệt đối nguồn lực kinh phí chi cho con người và an sinh xã hội.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công Các công trình đầu tư xây dựng cơ bản sẽ được giám sát chặt chẽ từ khâu lập kế hoạch, phân bổ vốn, đến tiến độ thi công và quyết toán, nhằm vừa đảm bảo chất lượng, vừa tránh lãng phí

nguồn lực. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, đảm bảo việc sử dụng vốn ngân sách có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn phường./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND phường;
- Chánh, Phó CVP.HĐND&UBND phường
- Phòng KTHTĐT phường;
- Lưu VT, TH.

CHỦ TỊCH

Lê Nguyễn Song Toàn